

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày: 12-02-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Hải Quỳnh Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Kim Hoàng;

Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thụy Bích Ngọc - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Ông Đinh Quốc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh – số 99 đường Trần Văn K, Phường M, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh- xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Kha Đại N; sinh ngày 09 tháng 11 năm 1990 tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: số 3/1/17 đường Đ, Phường N, Quận N, Thành phố H; nghề nghiệp: lượm ve chai; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha T và bà Nguyễn Thị N; tiền án: không; tiền sự: ngày 11/8/2017, bị Công an Phường N Quận 6 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 19/10/2017.

*Người bị hại:*

Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ bảo vệ Đ, địa chỉ trụ sở: tổ 3, khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Phúc S – Giám đốc; địa chỉ: tổ 3, khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ (vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Liên danh giữa Công ty Y; địa chỉ liên danh: 3-2-26, S, N, O, N; địa chỉ văn phòng: Lầu 3, tòa nhà T, số 46-48-50 đường Phạm Hồng T, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật của liên danh: ông Y M – Giám đốc dự án.

Người đại diện theo ủy quyền của liên danh: ông Nguyễn Quốc T – sinh ngày: 12/10/1988; thường trú: Tiên C, Việt T, tỉnh P (*vắng mặt*)

Ông Nguyễn Ngọc T – sinh năm: 1988 – Thường trú: khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh T – Chỗ ở: số 42 đường P, Phường B, Quận N, Thành phố H (*vắng mặt*).

Ông Nguyễn Thành L – sinh ngày 10/8/1993 – Thường trú: thôn 7, xã E, huyện B, tỉnh Đ - Chỗ ở: số 42 đường P, Phường B, Quận N, Thành phố H (*vắng mặt*).

Ông Châu Hứa Vũ P – sinh ngày: 07/11/1997 – Thường trú: số 76 đường T, Phường N, Quận N, Thành phố H (*có mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/10/2017, khi Kha Đại N đi bộ trên đường Võ Văn K ngang qua công trình xây dựng hệ thống cống bao thuộc dự án Cải thiện môi trường nước Thành phố Hồ Chí Minh lưu vực kênh T – B (giai đoạn II) do Liên danh giữa Công ty Y thi công– đối diện nhà số 1418 đường Võ Văn K, Phường M, Quận 6 – thì N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên N đã chui qua khe hở hàng rào bằng tole vào bên trong công trình lấy được 07 thanh sắt hình chữ V (là tài sản của Liên danh giữa Công ty Y dùng để khoan kích cống công trình). Sau đó, khi N chui ra ngoài thì bị nhân viên Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ bảo vệ Đ phát hiện, bắt giao Công an Phường M, Quận 6 cùng tang vật. Vụ việc được chuyển Cơ quan điều tra Công an Quận 6 xem xét, xử lý.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 6 số 1840/TCKH ngày 27/10/2017 kết luận: “07 thanh sắt hình chữ V đã rỉ sét, mỗi thanh dài khoảng 50cm, có giá trị là 210.000đồng”

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 15/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Kha Đại N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo N xác nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 15/01/2018, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; không đề nghị phạt tiền.

- Về trách nhiệm dân sự: do ông T – đại diện của Liên danh giữa Công ty Y yêu cầu

Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ bảo vệ Đ bồi thường 300.000đồng. Do đó, đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

- Về vật chứng: đề nghị giao trả cho Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ bảo vệ Đ 07 thanh sắt hình chữ V đã rỉ sét, mỗi thanh dài khoảng 50cm để khắc phục hậu quả.

Lời nói sau cùng của bị cáo N : bị cáo đã biết lỗi, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Ngày 19/10/2017, tại công trình xây dựng hệ thống công bao thuộc dự án Cải thiện môi trường nước Thành phố Hồ Chí Minh lưu vực kênh T – B (giai đoạn II) do Liên danh giữa Công ty Y thi công, Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ bảo vệ Đ là bảo vệ – đối diện nhà số 1418 đường Võ Văn K , Phường M, Quận 6- Kha Đại N đã lén lút chui qua khe hở của hàng rào tole để vào công trình chiếm đoạt 07 thanh sắt hình chữ V dùng để khoan kích công trình trị giá 210.000 (hai trăm mười ngàn) đồng. Trước đó, vào ngày 11/8/2017, N đã bị Công an Phường N Quận 6 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy, Kha Đại N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo N là người đã trưởng thành, có đủ khả năng điều khiển hành vi, đã nhiều lần bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 29/8/2015 bị Công an Phường N Quận M xử phạt 1.500.000đồng; ngày 14/5/2016 bị Công an Phường M Quận M xử phạt 1.500.000đồng; ngày 13/8/2016 bị Ủy ban nhân dân Phường M Quận 6 áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 06 tháng) nên bị cáo có đủ khả năng nhận thức tài sản của công dân, tổ chức được nhà nước và pháp luật bảo vệ nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của tổ chức, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tài sản đã được thu

hồi nên bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ quy định tại điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH Một thành viên dịch vụ bảo vệ Đ bồi thường cho Liên danh giữa Công ty Y của ông Nguyễn Quốc T và Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Hội đồng xét xử nhận thấy tài sản mà bị cáo N chiếm đoạt là 07 thanh sắt hình chữ V do Cơ quan điều tra công an Quận 6 tạm giữ do đó tài sản bị chiếm đoạt chưa có thiệt hại.

[5] Về vật chứng:

- 07 thanh sắt hình chữ V đã rỉ sét, mỗi thanh dài khoảng 50cm là tài sản hợp pháp của Liên danh giữa Công ty Y, căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xét giao trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Kha Đại N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009):

Xử phạt: Kha Đại N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2017.

[2] Về vật chứng: khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Giao trả cho Liên danh giữa Công ty Y: 07 (bảy) thanh sắt hình chữ V đã rỉ sét, mỗi thanh dài khoảng 50cm.

(Số tang tài vật được ghi tại Phiếu nhập kho số 229/PNK ngày 30/10/2017 của Công an Quận 6).

[3] Về án phí: áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSNDTPHCM
- VKSNDQ6;
- Công an Q6;
- CCTHADSQ6;
- Nhà tạm giữ Công an Q6;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Hải Quỳnh Anh**

